

Số: 94/2024/QĐST-KDTM

Quận 5, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 52/2012/TLST-KDTM ngày 02 tháng 7 năm 2012 về việc “Tranh chấp hợp đồng hợp tác kinh doanh”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1980

Địa chỉ: G N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Thế P, sinh năm 1969

(Theo Giấy ủy quyền ngày 19 tháng 3 năm 2022, số công chứng 001971 tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh)

Địa chỉ: A lô C (Số mới: 95 đường D), Khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH Xây dựng Kinh doanh nhà và Khách sạn Thái Bình

Địa chỉ trụ sở: D A, Phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Tấn T, sinh năm 1980

Địa chỉ: D T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 18 tháng 12 năm 2023)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Mỹ D và Công ty TNHH X đã thỏa thuận hợp tác theo Hợp đồng hợp tác khai thác dịch vụ Massage tại Lầu 7 Khách sạn X số 1007/HĐHT-06 ngày 07 tháng 10 năm 2006 và chấm dứt hợp đồng từ ngày 19 tháng 6 năm 2012.

Công ty TNHH X có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Mỹ D tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng, tiền bồi thường thiệt hại do chậm trả và tiền hỗ trợ chấm dứt hợp đồng trước thời hạn tổng số tiền là 960.000.000 đồng (chín trăm sáu mươi triệu đồng) theo thời gian và phương thức thanh toán như sau:

Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 21 tháng 11 năm 2024 Công ty TNHH X có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần Thị Mỹ D số tiền 340.000.000 đồng (ba trăm bốn mươi triệu đồng), thanh toán một lần theo hình thức chuyển khoản vào Số tài khoản: 90916700007, Chủ tài khoản: Trần Thị Mỹ D, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Đợt 2: Chậm nhất đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 Công ty TNHH X có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần Thị Mỹ D số tiền 310.000.000 đồng (ba trăm mười triệu đồng), thanh toán một lần theo hình thức chuyển khoản vào Số tài khoản: 90916700007, Chủ tài khoản: Trần Thị Mỹ D, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V chi nhánh Thành phố H.

Đợt 3: Chậm nhất đến ngày 04 tháng 02 năm 2025 Công ty TNHH X có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần Thị Mỹ D số tiền 310.000.000 đồng (ba trăm mười triệu đồng), thanh toán một lần theo hình thức chuyển khoản vào Số tài khoản: 90916700007, Chủ tài khoản: Trần Thị Mỹ D, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V chi nhánh Thành phố H.

Trường hợp Công ty TNHH X Kinh doanh nhà và Khách sạn X vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào nêu trên thì Công ty TNHH X phải chịu lãi chậm trả trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo Điều 306 Luật Thương mại năm 2005.

Trường hợp Công ty TNHH X vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo phương thức nêu trên thì bà Trần Thị Mỹ D có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ số tiền mà Công ty TNHH X còn phải thanh toán.

3. Về án phí sơ thẩm:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 20.400.000 đồng (hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng) do Công ty TNHH X Kinh doanh nhà và Khách sạn X chịu 10.200.000 đồng (mười triệu hai trăm nghìn đồng) và bà Trần Thị Mỹ D chịu 10.200.000 đồng (mười triệu hai trăm nghìn đồng). Đối với bà Trần Thị Mỹ D, căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Mỹ D đã nộp là 59.529.000 đồng (Năm mươi chín triệu năm trăm hai mươi chín nghìn đồng) theo Biên lai thu số AB/2010/01275 ngày 02 tháng 7 năm 2012 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị Mỹ D số tiền tạm ứng án phí còn dư là 49.329.000 đồng (Bốn mươi chín triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng). Như vậy, bà Trần Thị Mỹ D đã thi hành xong án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 5, TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 5, TP. HCM;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Linh Sương